

Số: 52/2025/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Tinh**.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Ánh**.

2. Ông **Đào Văn Hiến**.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa sơ thẩm ngày 23/5/2025, chị Lê Thị U xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện và không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết đối với các yêu cầu sau:

- Số tiền 14.000.000 đồng trong số tiền vay 44.000.000 đồng;

- Đối với số tiền lãi đối với số tiền 314.395.000 đồng tính lãi từ ngày 13/7/2023 ã cho đến ngày 13/10/2024 ã là 15 tháng x 314.395.000 đồng x 1,66%/tháng = 78.284.355 đồng và yêu cầu được tiếp tục tính lãi từ ngày 14/10/2024 ã cho đến khi giải quyết xong vụ kiện.

- Đối với số tiền lãi đối với số tiền 125.000.000 đồng tính lãi từ ngày 07/7/2024 ã cho đến ngày 07/10/2024 ã là 03 tháng x 125.000.000 đồng x 1,66%/tháng = 6.225.000 đồng và yêu cầu được tiếp tục tính lãi từ ngày 08/10/2024 ã cho đến khi giải quyết xong vụ kiện.

Xét thấy, việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị U là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét giải quyết phần yêu cầu mà đương sự đã rút.

Nay, chị Lê Thị U chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng anh Hà Minh P, chị Trà Thị H trả cho chị Lê Thị U: Số tiền mua thức ăn còn nợ là 314.395.000 đồng và tiền lãi từ trước đến nay là 125.000.000 đồng và tiền vay vốn 30.000.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 469.395.000 đồng (bốn trăm

sáu mươi chín triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Ngoài ra, chị U không còn tranh chấp hay yêu cầu gì khác.

Anh Hà Minh P, chị Trà Thị H đồng ý trả cho chị Lê Thị U: Số tiền mua thức ăn còn nợ là 314.395.000 đồng và tiền lãi từ trước đến nay là 125.000.000 đồng và tiền vay vốn 30.000.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 469.395.000 đồng (bốn trăm sáu mươi chín triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Anh chị đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án.

Xét thấy, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Lê Thị U**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: 1. **Hà Minh P**, sinh năm 1974.

2. **Trà Thị H**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hà Minh P, chị Trà Thị H đồng ý trả cho chị Lê Thị U: Số tiền mua thức ăn còn nợ là 314.395.000 đồng và tiền lãi 125.000.000 đồng và tiền vay vốn 30.000.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 469.395.000 đồng (bốn trăm sáu mươi chín triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận như sau:

Anh Hà Minh P, chị Trà Thị H đồng ý nộp 22.775.500 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho chị Lê Thị U số tiền 13.358.000 đồng (mười ba triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0001216 ngày 25/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS Tỉnh + Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án + VP. (Jét)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tinh